

Bản án số: 221/2024/DS-PT

Ngày 27/5/2024

"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ch� Linh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Bà Nguyễn Thị Trang Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Trang là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 162/2023/TLPT-DS ngày 30 tháng 5 năm 2023 về Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 33/2023/DSST ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Cái Răng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 313/2023/QĐ-PT ngày 09 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Ông Quảng Trọng H. Địa chỉ: Số B T, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H1. Địa chỉ: B - 97 đường số A, khu dân cư E, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ (Văn bản ủy quyền ngày 05/10/2022).

-Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm 1976. Địa chỉ: D khu dân cư H, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Thế T. Địa chỉ: Số I đường C, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ (Văn bản ủy quyền ngày 14/8/2023).

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Phạm Phú Thanh B. Địa chỉ: số B T, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ.

3.2. Bà Phạm Trần Thiên L. Địa chỉ: số B T, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ.

- *Người kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Hồng P là bị đơn.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Phía nguyên đơn trình bày nội dung và yêu cầu khởi kiện:*

Do có mối quan hệ quen biết trước đó, do bà P cần vốn nên bà P có liên hệ vay tiền. Trên cơ sở thỏa thuận về việc vay tiền giữa nguyên đơn và Nguyễn Thị Hồng P, có lập biên nhận vay mượn tiền nhưng không có công chứng, chứng thực. Theo đó, nguyên đơn đồng ý cho bà P vay tiền thành hai đợt:

Đợt 1: Ngày 25/02/2022 số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng); thời hạn vay 06 tháng, kể từ ngày vay; Lãi suất không có thỏa thuận. Từ thời điểm cho vay đến nay bà phương chưa thực hiện việc thanh toán gốc và lãi.

Đợt 2: Ngày 03/06/2022 số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng); thời hạn vay 03 ngày, kể từ ngày vay; Lãi suất 0%. Từ thời điểm cho vay đến nay bà phương chưa thực hiện việc thanh toán gốc và lãi.

Do chỗ quen biết nên mặc dù đợt 01 phía bị đơn chưa thanh toán nợ nhưng vẫn cho vay tiếp. Nay thời hạn vay kết thúc, bà P không thực hiện nghĩa vụ như cam kết. Mặc dù, nguyên đơn đã nhiều lần yêu cầu trả nợ, nhưng không có kết quả. Nhận thấy, hành vi vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bà P đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn nên nguyên đơn đi khởi kiện.

Do quyền lợi và lợi ích bị ảnh hưởng nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng P trả số tiền 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng) cho nguyên đơn ông Quảng Trọng H và không yêu cầu tính lãi.

**Bị đơn trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:*

Bà có ký nhận vào giấy mượn tiền ngày 25/02/2022 và ngày 03/06/2022 để vay tiền của ông Quảng Trọng H với số tiền 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng) dùng vào mục đích làm ăn kinh doanh. Bà với ông Quảng Trọng H không có quan hệ quen biết với nhau nhưng thông qua một người bạn tên là B1 (Phạm Phú Thanh B) và thông qua bà Phạm Trần Thiên L giới thiệu để vay chuyển tiền với ông H. Ngoài giao dịch ký biên nhận vay tiền thì thông qua bà L, bà B thì từ giai đoạn tháng 02/2022 đến nay thì bà có nhận chuyển khoản từ ông H nhiều lần và bà cũng chuyển khoản cho bà L nhiều lần để bà L trả lại tiền cho ông H.

Từ ngày 12/04/2022 đến 30/09/2022, ông Quảng Trọng H có chuyển khoản cho bà vay số tiền là 9.999.999.980 đồng (Chín tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn, chín trăm tám mươi đồng) vào số tài khoản 19029010020017 (T1) và tài khoản 38001010939118 (M) đứng tên Nguyễn Thị Hồng P, đồng thời bà cũng có chuyển trả lại tiền gốc và lãi là 10.019.999.999 đồng (Mười tỷ, không trăm mười chín triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn, chín trăm chín mươi chín đồng) cho ông Quảng Trọng H vào các tài khoản:

Tài khoản số 453.010.383.6003 tại ngân hàng Q (MB) của ông Quảng Trọng H là chủ tài khoản.

Tài khoản số 0939.683.579 tại ngân hàng E của bà Phạm Trần Thiên L là chủ tài khoản.

Tài khoản số 0939.236.237 tại ngân hàng E của bà Phạm Phú Thanh B là chủ tài khoản.

Đến ngày 01/10/2022, do công việc làm ăn gặp khó khăn, bà đã báo ông Quảng Trọng H xin chậm trả gốc và lãi sau khi có tiền nhưng ông H không đồng ý.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì không đồng ý. Vì số tiền mà bà nhận và chuyển khoản đã đủ số tiền mà bà đã vay.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Phú Thanh B trình bày:*

Căn cứ Thông báo ngày 16/11/2022 của Tòa án nhân dân quận Cái Răng xác định bà là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa Q và Nguyễn Thị Hồng P. Bà có ý kiến như sau:

Thứ nhất, bà Nguyễn Thị Hồng P vay tiền của Quảng Trọng H là thật, vì bà là người giới thiệu bà P gặp Quảng Trọng H. Việc vay bao nhiêu tiền, thời hạn vay, lãi suất bao nhiêu, phương thức trả như thế nào thì do các bên tự thỏa thuận, bà không can thiệp vào việc này.

Thứ hai, theo sao kê của Ngân hàng do bà P cung cấp trong đó thể hiện bà P có chuyển tiền cho bà 01 lần, số tiền này do trước đây bà cho bà P mượn và nay bà P chuyển trả, không liên quan đến vụ kiện giữa ông H với bà P.

Thứ ba, bà yêu cầu Tòa án không đưa bà tham gia vụ án với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vì bà không hưởng quyền lợi hay phải thực hiện nghĩa vụ khi Tòa án giải quyết vụ án. Đồng thời, bà đề nghị vắng mặt tất cả các phiên họp, phiên tòa xét xử của Tòa án.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Trần Thiên L trình bày:*

Căn cứ Thông báo ngày 16/11/2022 của Tòa án nhân dân quận Cái Răng xác định bà là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa Q và Nguyễn Thị Hồng P. Bà có ý kiến như sau:

Thứ nhất, theo sao kê của Ngân hàng do bà P cung cấp trong đó thể hiện bà P có chuyển tiền vào tài khoản của bà, số tiền này do trước đây bà P mượn của gia đình bà và nay bà P chuyển trả. Số tiền đó không liên đến vụ kiện giữa ông H với bà P. Vì việc vay tiền giữa bà P với ông H bà không chứng kiến và cũng không biết việc này. Do đó, bà P cho rằng số tiền bà chuyển vào tài khoản của bà là để trả cho ông H là không đúng.

Thứ hai, bà yêu cầu Tòa án không đưa bà tham gia vụ án với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vì bà không hưởng quyền lợi hay phải thực hiện nghĩa vụ khi Tòa án giải quyết vụ án. Đồng thời, bà đề nghị vắng mặt tất cả các phiên họp, phiên tòa xét xử của Tòa án.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 33/2023/DSST ngày 23 tháng 03 năm 2023, Tòa án nhân dân quận Cái Răng đã tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Quảng Trọng H.

Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng P có nghĩa vụ thanh toán trả cho nguyên đơn ông Quảng Trọng H số tiền nợ gốc tổng cộng 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng) và nguyên đơn không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí:

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 72.000.000 đồng (Bảy mươi hai triệu đồng).

Nguyên đơn được nhận lại số tiền 36.000.000 đồng (Ba mươi sáu triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008626 ngày 06/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Bản án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo của các bên theo luật định.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 06 tháng 01 năm 2023, bị đơn yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn giữ nguyên kháng cáo. Các bên không thương lượng được việc giải quyết vụ án.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tại phiên tòa: Hoạt động tố tụng của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, qua phân tích các tình tiết, sự kiện của vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ cho rằng bị đơn không chứng minh được việc chuyển tiền cho người liên quan với mục đích để trả cho nguyên đơn. Trong trường hợp, bị đơn chuyển tiền cho người liên quan thì có quyền khởi kiện để đòi lại theo quy định của pháp luật. Bản án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện và các chứng cứ đã thẩm tra cho thấy, các bên tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Tòa án nhân dân quận Cái Răng đã thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền và xác định đúng quan hệ tranh chấp theo các quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Bị đơn thừa nhận đã ký và vay tiền của nguyên đơn với tổng số tiền là 2.000.000.000 đồng. Căn cứ vào Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xác định việc bị đơn vay của nguyên đơn 1.000.000.000 đồng vào ngày 25/02/2022 và 1.000.000 đồng vào ngày 03/6/2022 là có thật.

[3] Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị đơn yêu cầu Tòa án thu thập chứng cứ các giao dịch phát sinh của tài khoản nguyên đơn tại Ngân hàng thương mại cổ phần Q. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ này theo yêu cầu của bị đơn. Ngân hàng thương mại cổ phần Q đã cung cấp Sổ phụ chi tiết kiêm báo nợ/báo có đối với tài khoản của nguyên đơn. Theo tài liệu này thì các ngày 25/02/2022 và 03/6/2022, tài khoản của nguyên đơn tại ngân hàng này không phát sinh các giao dịch như bị đơn trình bày. Do vậy, lời khai của bị đơn về việc giao dịch chuyển khoản các ngày 25/02/2022 và 03/6/2022 là không có căn cứ.

[4] Bị đơn cho rằng đã trả đủ vốn và lãi cho nguyên đơn thông qua việc chuyển khoản cho bà Phạm Phú Thanh B và bà Phạm Trần Thiên L để những người này trả lại cho nguyên đơn. Tuy nhiên, bà B và bà L không thừa nhận. Bị đơn không có chứng cứ để chứng minh cho việc chuyển tiền cho bà B, bà L là nhằm để trả cho nguyên đơn. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị đơn phải trả tiền vay cho nguyên đơn là có căn cứ. Trong trường hợp, bị đơn chứng minh được việc chuyển tiền cho các đối tượng trung gian thì bị đơn có quyền khởi kiện người nhận tiền thành vụ kiện dân sự khác.

[5] Về tiền lãi, nguyên đơn không yêu cầu bị đơn trả lãi. Bị đơn phải chịu lãi trong giai đoạn thi hành án nếu chậm trả là phù hợp quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự. Với các căn cứ trên, kháng cáo của bị đơn là không có căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm, do yêu cầu kháng cáo của bị đơn không được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc bị đơn là bà Nguyễn Thị Hồng P có nghĩa vụ thanh toán trả cho nguyên đơn là ông Quảng Trọng H số tiền 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Hồng P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 72.000.000 đồng (Bảy mươi hai triệu đồng).

Nguyên đơn được nhận lại số tiền 36.000.000 đồng (Ba mươi sáu triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008626 ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Hồng P phải chịu 300.000 đồng, chuyển tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0003079 ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng thành án phí, coi như bị đơn đã nộp xong.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- TAND quận Cái Răng;
- Chi cục THADS quận Cái Răng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chế Linh